UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:290 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

2. Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; bảo đảm tính khả thi trong triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thông tin, truyền thông về Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP (viết, đăng tải các tin, bài, xây dựng chương trình truyền thông, tập trung vào mục đích, ý nghĩa, những nội dung cơ bản, điểm mới quan trọng của các văn bản)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn; các cơ quan thông tin, truyền thông địa phương; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 - 2026.

- Sản phẩm: các tin, bài, chương trình truyền thông.

2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

a) Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: quý IV/2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND các xã, phường.

b) Ban hành văn bản hướng dẫn thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: quý I năm 2026.

- Sản phẩm: văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh.

c) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: văn bản hướng dẫn được ban hành.

3. Xây dựng tài liệu, tổ chức quán triệt, tập huấn việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Xây dựng các tài liệu, chuyên đề, bài giảng nhằm quán triệt, phổ biến nội dung cơ bản của các văn bản, trọng tâm là các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và trách nhiệm, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 và các năm tiếp theo (theo Kế hoạch hằng năm phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ và tình hình thực tiễn).

- Sản phẩm: tài liệu, chuyên đề, bài giảng được hoàn thành.

b) Xây dựng, tiếp nhận Sổ tay hướng dẫn đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: quý II năm 2026.

- Sản phẩm: sổ tay được phê duyệt, tiếp nhận cung cấp cho các xã, phường.

c) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu công tác đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: các hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức bằng hình thức phù hợp.

4. Vận hành, áp dụng phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Vận hành, sử dụng phần mềm phục vụ quản lý, đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo lộ trình do Bộ Tư pháp triển khai, chỉ đạo thực hiện.

- Sản phẩm: phần mềm điện tử được tiếp nhận, vận hành nhằm phục vụ quản lý, đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn áp dụng phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo kế hoạch hằng năm phù hợp với lộ trình xây dựng, hoàn thiện, vận hành phần mềm.

- Sản phẩm: các hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ, nguồn lực được giao.

5. Tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

a) Tham mưu các giải pháp hỗ trợ địa bàn khó khăn, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện nội dung và nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2026.

- Sản phẩm: các giải pháp được triển khai, áp dụng.

b) Tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2026.

- Sản phẩm: các giải pháp được triển khai, áp dụng.

c) Tham mưu thực hiện chỉ đạo điểm, hỗ trợ xây dựng, triển khai mô hình xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2026.

- Sản phẩm: các hoạt động chỉ đạo điểm được tổ chức triển khai.

d) Tổ chức các hội nghị, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: các hội nghị, tọa đàm được tổ chức.

đ) Giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, giải đáp, tháo gỡ "điểm nghẽn", khó khăn, vướng mắc cho địa phương theo thẩm quyền trong tổ chức thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: văn bản giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, giải đáp, tháo gỡ "điểm nghẽn", khó khăn, vướng mắc.

6. Tổ chức kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: kế hoạch, báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát.

7. Tổng hợp, báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng về việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

a) Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

- Sản phẩm: báo cáo của UBND tỉnh, UBND các xã, phường (tổng hợp chung với Báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp hằng năm).

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng về việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết; các tập thể, cá nhân được biểu dương, khen thưởng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định; huy động từ các nguồn đóng góp, viện trợ, tài trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách được giao để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động được phân công theo Kế hoạch. Tham mưu UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Sở Tài chính trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách và quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND các xã phường và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Vụ PBGDPL & TGPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP, các Phòng CM, đơn vị;
- Lưu: VT, NC(PVD).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn